

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 191/2023/HS - ST
Ngày 29/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phụng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân

Ông Bùi Xuân Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Thành phần những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần gồm có:

Thư ký: Ông Vũ Anh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023. Tại điểm cầu Trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2023/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 12 năm 2023

Tại điểm cầu thành phần: Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN QUYẾT T; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 10/6/1975 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKKHKT: Tổ 8, phường D, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chỗ ở: Số nhà 317, đường T, tổ 11, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tài P (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Bị cáo có vợ: Vương Xuân H - Sinh năm: 1974; Bị cáo có 01 con sinh năm: 2014; Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số 165/HSST ngày 10/11/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Quyết T 18 (Mười tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, phạt 40.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước và án phí 50.000 đồng, Nguyễn Quyết T chưa thi hành khoản tiền án phí và tiền phạt

trên. Tiền sự: Không; Về nhân thân: Tại Quyết định số 163/QĐ- CT ngày 17/7/1998 của Chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 06 (Sáu) tháng, chấp hành xong ngày 01/02/1999. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần - Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai.

2. TÓNG VĂN Đ; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 17/7/1994 tại huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Nơi ĐKHKTT: Khu 2, xã S , huyện T, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tống Văn H và bà Trương Thị T; Bị cáo có vợ: Nguyễn Thuý H - Sinh năm: 1999; Bị cáo có 01 con sinh năm: 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần - Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai.

3. NGUYỄN THÀNH K ; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 17/7/1981 tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKHKTT: Tổ 18, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K và bà Đoàn Thị V; Bị cáo có vợ: Trần Thị Thu H - Sinh năm: 1984 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm: 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Tại bản án sơ thẩm số: 142/2011/HSST ngày 18/11/2011 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tại Quyết định số 70/2019/QĐ- TA ngày 10/5/2019 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 (Mười năm) tháng, chấp hành xong ngày 20/5/2020. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần - Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 01/9/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực đường L, tổ 19, phường K, thành phố Lào Cai phát hiện hai người nam giới đang ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 24HB-00645 dừng đỗ ở trong sân công viên N có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra hành chính. Người nam giới ngồi phía trước điều khiển xe khai tên là Nguyễn Thành K, người nam giới ngồi sau xe khai tên là Tống Văn Đ. Nguyễn Thành K khai nhận

bản thân đang cất giấu ma túy trên người. Tống Văn Đ khai nhận trước đó đã đưa 400.000 đồng cho Nguyễn Thành K đi mua ma túy Heroine. Nguyễn Thành K tự lấy từ túi quần bên trái đang mặc giao nộp tổ công tác 04 gói giấy bạc màu trắng, mở kiểm tra bên trong 04 gói này đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Nguyễn Thành K khai nhận đây là 04 gói ma túy Heroine của Nguyễn Thành K mua được và tiền mua ma túy do Tống Văn Đ đưa cho, mục đích để sử dụng cùng Tống Văn Đ. Tổ công tác kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 24HB-00645 không phát hiện, thu giữ gì. Tạm giữ của Nguyễn Thành K 01 xe mô tô nhãn hiệu Kymco biển kiểm soát 24HB-00645 (xe đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen trắng gắn 01 thẻ sim (điện thoại đã cũ) và số tiền 20.000 đồng; tạm giữ của Tống Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, gắn 01 thẻ sim (điện thoại đã cũ).

Quá trình điều tra Nguyễn Thành K khai nhận Nguồn gốc 04 gói ma túy thu giữ của Nguyễn Thành K là do mua được của Nguyễn Quyết T nhà ở đường T, phường C, thành phố Lào Cai với giá 380.000 đồng. Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Thành K, ngày 01/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai triệu tập Nguyễn Quyết T để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quyết T đã khai nhận hành vi bán 04 gói ma túy Heroine trên cho Nguyễn Thành K vào ngày 01/9/2023.

Cùng ngày 01/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quyết T tại số nhà 317, đường T, tổ 11, phường C, thành phố Lào Cai. Quá trình khám xét, phát hiện, thu giữ trong tủ quần áo kê tại phòng khách 01 túi nilon bên trong có 02 gói giấy bạc, màu trắng, bên trong đều chứa cục chất bột khô, màu trắng. Nguyễn Quyết T khai nhận đây là 02 gói ma túy Heroine của Nguyễn Quyết T, mục đích để bán kiếm lời. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quyết T thừa nhận hành vi bán trái phép 04 gói ma túy Heroine cho Nguyễn Thành K với giá 380.000 đồng. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Quyết T 380.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen (đã qua sử dụng). Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Quyết T để điều tra.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Quyết T, Tống Văn Đ, Nguyễn Thành K khai nhận như sau: Khoảng 17 giờ ngày 31/8/2023, Nguyễn Quyết T thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực đường quốc lộ 4D, gần trạm dừng nghỉ Quang Khải thuộc thôn Luồng Láo 2, xã Cốc San, thành phố Lào Cai, mục đích để tìm mua ma túy Heroine về bán kiếm lời. Nguyễn Quyết T nhìn thấy một người nam giới đang đứng một mình ở ven đường nên bảo người lái xe ôm dừng lại chờ và một mình đi đến vị trí người nam giới hỏi: “Có biết chỗ nào bán hàng không, lấy hộ cho bảy trăm”. Người nam giới gật đầu, Nguyễn Quyết T đưa cho người nam giới này 700.000 đồng. Người nam giới cầm tiền đưa lại cho Nguyễn Quyết T 07 gói giấy bạc, màu trắng chứa ma túy Heroine và nói “05 gói nhỏ giá 300.000 đồng và 02 gói to giá 400.000 đồng”. Nguyễn Quyết T cất 07 gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi quay lại chỗ người lái xe ôm để đi về nhà. Khi về đến nhà,

Nguyễn Quyết T lấy 01 gói nhỏ ma túy Heroine để sử dụng hết bằng hình thức hít và lấy 04 gói nhỏ ma túy cất ở đầu giường dưới đệm ngủ, lấy 02 gói to ma túy cho vào một túi nilon rồi đem cất trong tủ quần áo kê tại phòng khách. Hồi 10 giờ 11 phút ngày 01/9/2023, Tống Văn Đ nảy sinh ý định tìm mua ma túy Heroine để sử dụng. Tống Văn Đ sử dụng chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia gắn thẻ sim số thuê bao 0971.257.213 để gọi cho Nguyễn Thành K có số thuê bao 0947.923.996 nói: “Anh đang ở đâu”, Nguyễn Thành K trả lời “Đang ở nhà”. Tống Văn Đ nói: “Anh đến cổng sau bệnh viện thành phố qua chỗ em lấy tiền rồi đi lấy tý về chơi” (nghĩa là lấy ma túy). Nguyễn Thành K điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 24HB - 006.45 đi từ nhà đến gặp Tống Văn Đ. Tống Văn Đ đưa cho Nguyễn Thành K 400.000 đồng, trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Nguyễn Thành K điều khiển xe mô tô đến nhà Nguyễn Quyết T ở số 317, đường Trần Đại Nghĩa, tổ 11, phường C, thành phố Lào Cai để hỏi mua ma túy Heroine. Trên đường đi Nguyễn Thành K gặp một người phụ nữ bán hàng rong (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đổi 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng lấy 05 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng. Khi đến nhà Nguyễn Quyết T, Nguyễn Thành K dựng xe trên vỉa hè rồi đi vào phòng khách gặp Nguyễn Quyết T và nói: “Đề cho em bốn trăm nghìn”, Nguyễn Quyết T nói “Có, anh còn bốn con thôi”, Nguyễn Thành K đưa cho Nguyễn Quyết T 380.000 đồng và nói “Cho em xin hai mươi nghìn để đồ xăng”, Nguyễn Quyết T cầm tiền cất vào trong túi quần bên phải đi vào phòng ngủ lấy ở đầu giường dưới đệm ra 04 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc, màu trắng đưa cho Nguyễn Thành K, Nguyễn Thành K cầm 04 gói ma túy cất vào túi quần bên trái đang mặc, điều khiển xe quay lại đón Tống Văn Đ để cùng nhau đi tìm nơi sử dụng ma túy. Trên đường đi Tống Văn Đ nói “Anh em mình về cổng sau công viên Nhạc Sơn chơi”. Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thành K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24HB - 006.45 chở Tống Văn Đ dừng đỗ ở trong sân công viên Nhạc Sơn thuộc tổ 19, phường K, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai kiểm tra bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định ma túy số 296/KL - GĐMT ngày 07/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,23 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Thanh K và Tống Văn Đ ngày 01/9/2023 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản kết luận giám định ma túy số 298/KL - GĐMT ngày 07/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,57 gam các cục chất bột khô, màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Quyết T ngày 01/9/2023 gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số: 187/CT-VKS ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Quyết T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự. Các bị cáo Tống Văn Đ, Nguyễn

Thành K về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quyết T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Các bị cáo Tổng Văn Đ, Nguyễn Thành K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết T từ 02(Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03(Ba) năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tổng Văn Đ từ 01(Một) năm 03(Ba) tháng đến 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành K từ 01(Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine còn lại của các bị cáo sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen trắng, số xê – ri 358074011091058 có gắn 01 thẻ sim, trên thẻ sim số dãy số 89840200010978534246 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Thành K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen số xê – ri 356712053515128 có gắn 01 thẻ sim, trên thẻ sim số dãy số 8984048000917479394 (đã qua sử dụng) của bị cáo Tổng Văn Đ và số tiền 380.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Quyết T; 20.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thành K. Hiện đang được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản giữa Cơ quan điều tra và Kho bạc Nhà nước Lào Cai ngày 04/12/2023).

Tạm giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, số Imei 865222044322950 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Quyết T để bảo đảm thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Quyết T; Tổng Văn Đ; Nguyễn Thành K nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Quyết T, Tống Văn Đ Nguyễn Thành K khai nhận: Ngày 31/8/2023, bị cáo Nguyễn Quyết T đã có hành vi đi mua 0,80 gam ma túy Heroine với giá 700.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Đến ngày 01/9/2023 bị cáo Nguyễn Quyết T bán cho bị cáo Nguyễn Thành K 0,23 gam Heroine với giá 400.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quyết T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy thu giữ có tổng khối lượng là 0,80 gam; bị cáo Nguyễn Thành K được bị cáo Tống Văn Đ đưa tiền để mua ma túy của bị cáo Nguyễn Quyết T, mục đích cùng với bị cáo Tống Văn Đ sử dụng chung, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, các bị cáo Tống Văn Đ và bị cáo Nguyễn Thành K phải chịu trách nhiệm chung về số ma túy bị thu giữ có khối lượng là 0,23 gam.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi mua bán 0,80 gam ma túy Heroine của bị cáo Nguyễn Quyết T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự. Các bị cáo Tống Văn Đ; Nguyễn Thành K tàng trữ 0,23 (không phải hai mươi ba) gam chất ma túy Heroine đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo các bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Quyết T: Về nhân thân: Tại Quyết định số 163/QĐ- CT ngày 17/7/1998 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 06 (Sáu) tháng, chấp hành xong ngày 01/02/1999 đến nay đã xoá tiền sự.

Bị cáo Nguyễn Thành K: Về nhân thân: Tại bản án sơ thẩm số: 142/2011/HSST ngày 18/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến nay đã xoá án tích; Tại Quyết định số 70/2019/QĐ- TA ngày 10/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 (Mười năm) tháng, chấp hành xong ngày 20/5/2020 đến nay đã xoá tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Quyết T có 01 tiền án. Tại bản án số 165/HSST ngày 10/11/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Quyết T 18 (Mười tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, phạt 40.000.000đồng sung quỹ Nhà nước và án phí 50.000 đồng, bị cáo Nguyễn Quyết T chưa thi hành khoản tiền án phí và tiền phạt trên, đến nay chưa xoá án tích. Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Tống Văn Đ, Nguyễn Thành K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 – Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần bình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với các bị cáo.

[5] Các bị cáo Tống Văn Đ, Nguyễn Thành K cùng là đồng phạm mang tính chất giản đơn trong đó bị cáo Tống Văn Đ là người khởi xướng rủ bị cáo Nguyễn Thành K mua ma túy về cùng để sử dụng, bị cáo Tống Văn Đ là người đưa tiền 400.000đồng cho bị cáo Nguyễn Thành K đi mua ma túy. Vì vậy, bị cáo Tống Văn Đ phải chịu trách nhiệm chính trong lần mua ma túy ngày 01/9/2023.

Bị cáo Nguyễn Thành K sau khi được bị cáo Tống Văn Đ rủ mua ma túy về để sử dụng, bị cáo Nguyễn Thành K đã đồng ý và nhận tiền của bị cáo Tống Văn Đ số tiền 400.000đồng và là người trực tiếp mua bán trao đổi mua 0,23 gam ma túy của bị cáo Nguyễn Quyết T. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Thành K phải chịu trách nhiệm trách nhiệm hình sự đồng phạm với vai trò là người thực hành trong lần mua ma túy ngày 01/9/2023.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của các bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo cần xử lý nghiêm trước pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các

bị cáo trong vụ án, cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

[6] Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử các bị cáo Tổng Văn Đ, Nguyễn Thành K mức án từ 01(Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù là không phù hợp, mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là nặng đối với các bị cáo. Bị cáo Tổng Văn Đ chưa có tiền án và tiền sự. Mặc dù bị cáo Nguyễn Thành K đã có 01 tiền án và 01 tiền sự đã được xoá tiền án và tiền sự. Tuy nhiên số lượng ma túy các bị cáo tàng trữ không lớn, số ma túy thu giữ được của các bị cáo có khối lượng là 0,23 (không phải hai mươi ba) gam Heroine, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xem xét cho các bị cáo hưởng mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[7] Về vật chứng: Số lượng 0,23 (không phải hai mươi ba) gam Heroine thu giữ của các bị cáo Nguyễn Thành K; bị cáo Tổng Văn Đ cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,10 (không phải mười) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,13 (không phải mười ba) gam. Số lượng 0,57 (không phải năm mươi bảy) gam Heroine thu giữ của bị cáo Nguyễn Quyết T cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,12 (không phải mười hai) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,45 (không phải bốn mươi lăm) gam. Đây là vật Nhà nước cầm tàng trữ. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia , màu đen trắng, số xê - ri 358074011091058 có gắn 01 thẻ sim, trên thẻ sim số dãy số 89840200010978534246 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Thành K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen số xê - ri 356712053515128 có gắn 01 thẻ sim, trên thẻ sim số dãy số 8984048000917479394 (đã qua sử dụng) của bị cáo Tổng Văn Đ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 380.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Quyết T; 20.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thành K. Đây là tiền mua bán ma túy mà các bị cáo có. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, số Imei 865222044322950 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Quyết T. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Nguyễn Quyết T còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần phải tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Quyết T ngày 31/8/2023 tại khu vực đường quốc lộ 4D, thuộc thôn L, xã C, thành phố Lào Cai. Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Quyết T không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không xác minh, làm rõ được. Khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu KYMCO, biển kiểm soát 24HB - 006.45, số khung: RRMUCB1RMBA006464, số máy: RRMKK139B006464 (xe đã qua sử

dụng). Quá trình điều tra xác định bị cáo Nguyễn Thành K mượn chiếc xe trên của anh Nguyễn Quang K (sinh năm 1990, trú tại tổ 18, phường K, thành phố Lào Cai) là em trai của bị cáo. Anh Nguyễn Quang K không biết việc bị cáo Nguyễn Thành K sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội. Anh Nguyễn Quang K khai bản thân mua lại chiếc xe mô tô trên của một người không quen biết, không có giấy tờ mua bán xe, không chứng minh được nguồn gốc chiếc xe nên Cơ quan điều tra giữ lại tiếp tục xác minh, làm rõ. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quyết T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Nguyễn Quyết T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 01/9/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Tống Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Tống Văn Đ 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 01/9/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Nguyễn Thành K 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 01/9/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,13 (Không phải mười ba) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 04 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thành K và Tống Văn Đ ngày 01/9/2023 tại tổ 19, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai” và 0,45 (Không phải bốn mươi lăm) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng túi nilon màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định vào một bì thư in sẵn của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Quyết T ngày 01/9/2023 tại số nhà 317, đường Trần Đại Nghĩa, tổ 11, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu Nokia, màu đen trắng có số xê - ri 358074011091058 có gắn 01 thẻ sim, trên thẻ sim có dãy số:

89840200010978534246 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Thành K; 01 điện thoại di động hiệu nhãn hiệu Nokia, màu đen có số xê - ri 356712053515128 có gắn 01 thẻ sim, trên thẻ sim có dãy số: 8984048000917479394 (đã qua sử dụng) của bị cáo Tống Văn Đ và số tiền 380.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Quyết T và 20.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thành K. Hiện đang được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản giữa Cơ quan điều tra và Kho bạc Nhà nước Lào Cai ngày 04/12/2023).

Tạm giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, số Imei 865222044322950 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Quyết T để bảo đảm thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai ngày 22/12/2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Quyết T, Tống Văn Đ, Nguyễn Thành K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- T.H.A HS (2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Kim Phụng

